

Số:1123 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 18 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp – VVMI đối với công trình khai thác nước dưới đất tại thôn Tà Lại, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 218/TTr-STNMT ngày 14/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI (Địa chỉ: Thôn Tà Lại, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 16/GP-UBND ngày 12/6/2019 (Gia hạn lần thứ nhất) do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp như sau:

1. Công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình Giếng khoan khai thác, sử dụng nước dưới đất tại thôn Tà Lại, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cung cấp nước sinh hoạt, phòng cháy, chữa cháy, tưới đường đập bụi.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cung cấp nước sinh hoạt, phòng cháy, chữa cháy, tưới đường đập bụi (Khai thác nước dùng cho sản xuất phi nông nghiệp) 184 m³/ngày đêm.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho mục đích sử dụng: Nước thiên nhiên dùng cho mục đích khác 4.800 đồng/m³.

5. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp: 33.886.000 đồng (Ba mươi ba triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng chẵn).

- Số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp năm đầu tiên (năm 2019) là: 3.968.000 đồng.

- Số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp hàng năm tiếp theo (năm 2020 đến năm 2023): 6.770.000 đồng.

- Số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp năm cuối (năm 2024): 2.838.000 đồng.

6. Phương án nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: Nộp hàng năm.

- Chậm nhất 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan Thuế, Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước năm 2019.

- Số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước nộp hàng năm, thời gian nộp chậm nhất là ngày 31 tháng 3 hàng năm.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo Thông báo của cơ quan Thuế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất mười (10) ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đúng quy định tại Quyết định này và thực hiện các quy định tại Khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ thì Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI phải lập hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Cục trưởng Cục thuế, Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng, Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03b);
- PCVP UBND tỉnh,
các phòng: KTN, TH, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KTN. (NNT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu